

Vai trò của bản sắc ASEAN trong việc xây dựng và củng cố Cộng đồng ASEAN

Võ Lập Phúc*, Nguyễn Quốc Thịnh**

Tóm tắt: Đi qua gần một nửa thế kỷ kể từ khi thành lập tổ chức, Cộng đồng ASEAN chính thức ra đời với ba trụ cột - một “đột phá khâu” trên hành trình phát triển quan hệ nội khối và thúc đẩy vai trò của ASEAN trong cấu trúc khu vực và quốc tế. Cột mốc kỷ niệm 10 năm thành lập Cộng đồng ASEAN vào năm 2025 tiếp tục nhắc nhở về sự cần thiết nghiên cứu làm rõ bản sắc ASEAN trong môi trường quan với xây dựng và củng cố Cộng đồng ASEAN trước giai đoạn phát triển mới. Thông qua việc phân tích các cơ sở hình thành bản sắc ASEAN và ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN, bài viết chỉ ra rằng, bản sắc ASEAN là cấu trúc được kết hợp hài hòa giữa các “giá trị kế thừa” và “giá trị kiến tạo”. Bản sắc vừa là “chất keo” gắn kết, tạo nên tính thống nhất trong sự đa dạng về thể chế và văn hóa của các quốc gia thành viên; vừa là “gốc rễ” để nuôi lớn các giá trị đặc sắc nội khối, khơi sâu nhận thức tương đồng của người dân đối với tầm nhìn và sứ mệnh của ASEAN. Từ đó, bài viết nỗ lực làm rõ mối tương quan giữa “bản sắc” với “cộng đồng”, khẳng định bản sắc chính là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển của Cộng đồng ASEAN, là động cơ chuyển hóa sự tương đồng trong nhận thức và tầm nhìn trở thành hành động cụ thể để duy trì vai trò trung tâm và năng lực tự cường của ASEAN. Nghiên cứu đi đến kết luận rằng việc củng cố và liên tục hoàn thiện cơ sở nhận thức đối với bản sắc là yếu tố tiên quyết để ASEAN hiện thực hóa một “Tương lai chung” bền vững, lấy người dân làm trung tâm và đứng vững trên hệ giá trị của mình trước những thách thức toàn cầu.

Từ khóa: ASEAN; bản sắc; cộng đồng; Đông Nam Á.

Ngày nhận: 03/3/2025; ngày chỉnh sửa: 12/5/2025; ngày chấp nhận đăng: 28/02/2026

DOI: <https://doi.org/10.33100/vjossh.2026.12.1.4>

1. Đặt vấn đề

Từ chỗ là một tập hợp lực lượng ra đời từ cuộc đua ý thức hệ trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, năm 2015, Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (Association of Southeast Asian Nations - ASEAN) đã chính thức

thành lập Cộng đồng ASEAN, hoạch định lộ trình phát triển và kế hoạch tổng thể nhằm triển khai các nhiệm vụ cụ thể dựa trên ba trụ cột: Chính trị - An ninh, Kinh tế và Văn hóa - Xã hội. Sau chặng đường một thập kỷ hình thành và phát triển của Cộng đồng ASEAN, chúng ta nhìn thấy một ASEAN đã phát triển đáng kể về thể và lực, có những chuyển biến cả về chiều rộng lẫn chiều sâu; tuy nhiên, bối cảnh khu vực và tình hình nội khối cũng chứng kiến những chuyển biến

* Ủy ban Nhân dân phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh; email: volapphuc@gmail.com

** Trường Đại học Quy Nhơn.

mới, phức tạp và khó lường, đan xen cơ hội lẫn thách thức.

Đứng trước giai đoạn phát triển mới, việc khẳng định vai trò trung tâm của ASEAN chỉ thật sự được giữ vững khi khơi dậy nhận thức về vai trò, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc chung tay bảo vệ và xây dựng Cộng đồng ASEAN vững vàng trên ba trụ cột: Chính trị - An ninh, Kinh tế, Văn hóa - Xã hội. Điều này lại có quan hệ mật thiết với việc xác lập cơ sở lý luận sâu sắc hơn để nâng cao nhận thức tương đồng về bản sắc và Cộng đồng ASEAN, thúc đẩy hiểu biết và phổ cập bản sắc ASEAN để mỗi người dân nhìn nhận thấu đáo về mối tương quan lợi ích của mình với sự phát triển của Cộng đồng ASEAN - nơi mà họ đang sống, thụ hưởng và tạo ra giá trị.

Theo sự phát triển của thời gian với những thay đổi sâu sắc về tư duy và phương hướng tiếp cận, nhận thức về bản sắc ASEAN đang không ngừng được tái tạo, điều chỉnh, hoàn thiện hơn về nội hàm khoa học. Bản sắc ASEAN không phải là một thực thể tĩnh tại bất biến. Cơ sở lý luận khoa học về nó vì thế cũng không thể dậm chân tại chỗ. Dẫu nói nhiều về bản sắc và Cộng đồng ASEAN, nhưng nhiều câu hỏi lớn vẫn còn để ngỏ cho việc thảo luận và phân tích từ những lăng kính nghiên cứu khác nhau: Bản sắc ASEAN được hình thành trên cơ sở nào? Mối tương quan giữa “bản sắc” và “cộng đồng” trong tiến trình củng cố Cộng đồng ASEAN được thể hiện ra sao? Việc lan tỏa bản sắc ASEAN giúp ích như thế nào trong nỗ lực củng cố Cộng đồng ASEAN? Suy cho cùng, đối với Cộng đồng ASEAN, nỗ lực tìm kiếm lời giải cho những câu hỏi này là sự phản ánh cho quá trình tự vấn đề đối mặt với câu hỏi ở tầm triết học cao hơn, soi rọi chính hiện tại và triển vọng tương lai của tổ chức: “ASEAN – Chúng ta là ai và điều gì gắn kết chúng ta lại với nhau trước biến cố?”.

2. Kết quả và thảo luận

2.1. Cơ sở hình thành bản sắc ASEAN

Bản sắc của một tập thể hay một tổ chức là trừu tượng và chỉ được nhận thức thông qua lý luận. Chính sự tương tác giữa các chủ thể hay các nhóm chủ thể lẫn nhau trong điều kiện thể chế, văn hóa – xã hội nhất định đưa tới sự hình thành bản sắc chung. Sự đa dạng và tính đặc thù là những yếu tố hỗ trợ, một cấu phần đặc trưng chứ không thay thế bản sắc chung của cộng đồng/tổ chức (ASEAN 2020: 8). Khi nói đến bản sắc ASEAN thì đó là tập hợp các ý nghĩa và giá trị làm nên một tổ chức liên chính phủ tại khu vực Đông Nam Á, chứ không thể đồng nhất nó với bản sắc của Đông Nam Á. Đông Nam Á là một khu vực địa lý, còn ASEAN là một tổ chức ở cấp độ khu vực. Tiểu vùng địa lý Đông Nam Á thì sẵn có trong tự nhiên, còn ASEAN là kết quả từ tính toán của con người, nghĩa là nhân tạo. Do vậy, nghiên cứu về bản sắc ASEAN là nỗ lực tiếp cận đặc tính của một chủ thể nhân tạo với cấu trúc chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội và sự tương tác giữa các chính phủ, người dân. Sự phân định là cần thiết nhưng không có tính tuyệt đối hóa bởi bản sắc khu vực Đông Nam Á là cơ sở cho sự hình thành của bản sắc ASEAN. Chúng ta sẽ không thể nắm được và hiểu hết bản sắc của ASEAN nếu không đặt nó vào bối cảnh chung của khu vực qua các phân kỳ lịch sử khác nhau.

Như một quy luật điển hình trong nghiên cứu về bản sắc khi thừa nhận tính khả biến của nó (Nguyễn Hồng 2013), bản sắc ASEAN có thể thay đổi từ những điều kiện khách quan và chủ quan trong từng thời điểm lịch sử. Cơ sở cho sự hình thành của bản sắc ASEAN không thể chỉ tính từ 1967 khi tổ chức thành lập, mà cần phải được đặt trong bức tranh lịch sử và văn hóa toàn cảnh của Đông Nam Á cũng như mỗi quốc gia thành viên của ASEAN. Bởi, nói theo Acharya (2017: 29), bản sắc quốc gia và bản sắc khu vực cùng tồn tại và bổ sung cho

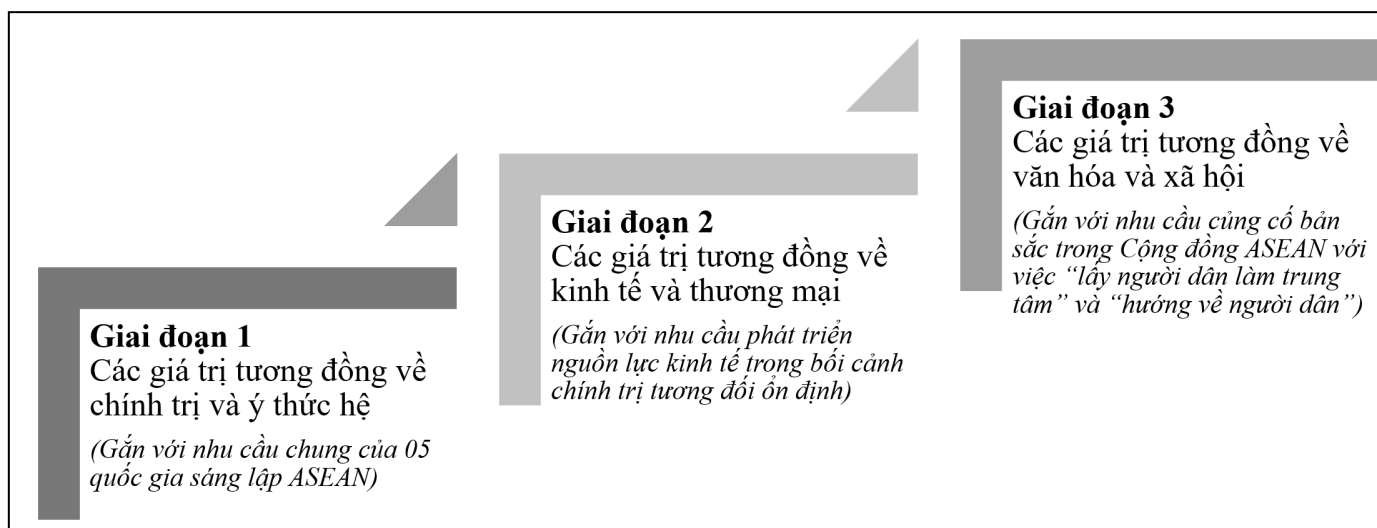
nhau ở một chừng mực nhất định. Nhà nghiên cứu Anwar (2023) từ Cơ quan Nghiên cứu và Đổi mới Quốc gia Indonesia đã có lý khi lập luận rằng: Nếu ASEAN muốn trở nên thân thuộc hơn với người dân, đảm bảo tính bền vững và phát triển cùng nhau thì chúng ta cần có một yếu tố để gắn kết cộng đồng với nhau, và bởi vậy mà các giá trị tương đồng (tức “bản sắc”) trở nên vô cùng quan trọng.

Mặc dù thừa nhận về vai trò thiết yếu của bản sắc ASEAN, việc phân tích cơ sở hình thành bản sắc ASEAN diễn ra rất đa dạng dưới lăng kính của chính khách và học giả. Trong công trình “ASEAN Identity: Now and Beyond” (Bản sắc ASEAN: Hiện tại và Tương lai), Ban Thư ký ASEAN và các cố vấn chuyên môn đã nỗ lực làm rõ những cấu phần hợp thành bản sắc ASEAN. Theo đó, công trình này lập luận rằng chính sự hợp nhất giữa “các giá trị kiến tạo” và “các giá trị kế thừa” là cơ sở tạo thành bản sắc ASEAN (ASEAN 2023: 19), cụ thể như sau:

Thứ nhất, các giá trị kiến tạo được định nghĩa như các giá trị mà một nhóm người hay các quốc gia cùng chia sẻ với nhau. Đây là kết quả có từ những tính toán chủ động và cân trọng nhằm phát triển sự cam kết về lòng trung thành đối với những nhận thức

nhất định, qua đó đạt được mục tiêu cụ thể của cộng đồng. Các giá trị then chốt của ASEAN được xem là mạnh mẽ và phát triển từng bước trong thời kỳ hậu thuộc địa. Sự xâm lược và chiếm đóng của các quốc gia từ nền văn minh phương Tây tại hầu hết các quốc gia Đông Nam Á (trừ Thái Lan) đã thúc đẩy sự kiến tạo cho những giá trị mới trong ý thức hệ và thế giới quan của khu vực. Acharya (2017: 27) phân tích trong bài viết “The Evolution and Limitations of ASEAN Identity” (Sự phát triển và những hạn chế của bản sắc ASEAN) rằng sự đấu tranh chống thực dân là động cơ mạnh mẽ đằng sau sự xuất hiện của chủ nghĩa dân tộc lẫn chủ nghĩa khu vực. Trong thời kỳ hậu thực dân, quá trình tiếp biến văn hóa diễn ra với sự giao thoa giữa các giá trị truyền thống sẵn có trong khu vực và các giá trị mới được du nhập vào từ bên ngoài. Qua đó, làm thành quá trình kiến tạo các ý tưởng mới về tăng trưởng, bình đẳng và cạnh tranh. Đây được xem là những tác nhân “phôi thai nên những phương thức tư duy mới mà sau này sẽ phát triển trở thành một phần của Cộng đồng ASEAN hiện đại” (ASEAN 2023: 20). Công trình nghiên cứu của Ban Thư ký ASEAN xác định rằng ASEAN trải qua ba giai đoạn kiến tạo giá trị:

Sơ đồ 1: Các giai đoạn kiến tạo giá trị của ASEAN



Trong đó, giai đoạn 01 bắt đầu từ năm 1967-2003 gắn với bối cảnh cạnh tranh địa - chính trị gay gắt, bản sắc của tổ chức khi này đồng nhất với yếu tố ý thức hệ khi 05 quốc gia sáng lập ASEAN “quan ngại” về sự lớn mạnh không ngừng của lực lượng cộng sản trong khu vực mà Mahbubani và SNG (2017: 35) diễn đạt là “chất keo quan trọng gắn kết 05 quốc gia với nhau”. ASEAN có thể bước vào giai đoạn 02 của quá trình kiến tạo giá trị từ năm 2003-2015 khi Tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN II (hay Tuyên bố Bali II) được ký kết gắn với nhu cầu xác lập một thị trường chung để nâng cao năng lực cạnh tranh của tổ chức. Giai đoạn kiến tạo giá trị 03 bắt đầu từ năm 2015 khi Cộng đồng ASEAN được thành lập, mở ra kỷ nguyên phát triển mới và nâng cao đóng góp thực chất của khối đối với các vấn đề nội bộ lẫn quốc tế, tái định hướng vai trò người dân ở trung tâm trong tiến trình chung.

Các giá trị kiến tạo trong bản sắc ASEAN thúc đẩy nhận thức về tính điển hình của ASEAN, cũng là cơ sở xây dựng Hiến chương ASEAN để định hướng và hợp thức hóa vai trò hoạt động của tổ chức. Đền lượt mình, Hiến chương ASEAN không chỉ là công cụ phản ánh giá trị kiến tạo trong bản sắc của ASEAN mà còn làm sâu sắc hơn nữa nhận thức về bản sắc của khối, đưa nhận thức vào chính sách, văn bản, và lập trường chính thức của ASEAN trên các diễn đàn quốc tế. Điều 2 của Hiến chương ASEAN đặt ra những nguyên tắc cơ bản để hiện thực hóa các mục tiêu được đặt ra, trong đó, xác định các giá trị then chốt gồm: sự đồng thuận, sự tôn trọng, hòa bình và an ninh, thịnh vượng, không can thiệp, tham vấn và đối thoại, thượng tôn luật pháp quốc tế, dân chủ, tự do, đề cao quyền con người, tinh thần thống nhất trong đa dạng, sự bao trùm, vai trò trung tâm của ASEAN. Những giá trị này đưa tới một phương thức ứng xử đặc thù trong quan hệ đối nội lẫn đối ngoại của tổ chức mà giới nghiên cứu định danh là

“Phương cách ASEAN”. “Phương cách ASEAN” phản ánh sâu sắc và tương đối rõ nét bản sắc của ASEAN, là một đột phá về tư duy lý luận lần thực tiễn lựa chọn hành động của tổ chức này, vốn chỉ có thể có được thông qua việc kiên định với nguyên tắc, duy trì đối thoại và liên tục điều chỉnh, bổ sung về nhận thức, chính sách và phương châm hành động, từ đó, thiết lập được các giá trị kiến tạo phù hợp với điều kiện cụ thể.

Thứ hai, các giá trị kế thừa được định nghĩa như các giá trị mà người dân duy trì qua nhiều thế hệ, thông qua quá trình tự nhiên của sự tương tác giữa người với người mà phát triển thành các cộng đồng chia sẻ không ít sự tương đồng. Khác với các giá trị kiến tạo vốn nhấn mạnh vào vai trò chủ động và trực tiếp của ASEAN như một chủ thể hoàn chỉnh, các giá trị kế thừa thường gắn liền với vai trò của từng quốc gia thành viên. Các giá trị này tồn tại trong khu vực Đông Nam Á qua quãng thời gian dài phát triển của tiến trình lịch sử, có mặt trước khi các giá trị kiến tạo mang tính điển hình của ASEAN được ra đời. Vốn liếng văn hóa của các quốc gia - dân tộc được tích lũy qua các phân kỳ lịch sử khác nhau, kéo dài từ thời cổ đại cho đến đương đại. Các truyền thống, phong tục, tập quán, niềm tin, tín ngưỡng của các cộng đồng địa phương, đa số hay thiểu số, đều đã có vai trò quan trọng trong việc tích lũy “hàm lượng văn hóa” thúc đẩy sự giao thoa bản sắc trong khu vực. Sự can thiệp và đổ bộ của phương Tây với động cơ nhằm thôn tính văn hóa để phục vụ quá trình thực dân hóa, nhưng lại vô hình trung làm hình thành động lực để các dân tộc hành động quyết liệt hơn trong việc bảo tồn di sản văn hóa của cộng đồng mình (Huntington 2018: 134). Ấn dụ “Bốn làn sóng” của Mahbubani và SNG (2017: 33) như một cách diễn đạt cho kết quả nghiên cứu về sự tác động của bốn nền văn hóa (Ấn Độ, Trung Quốc, Ả Rập, phương Tây) đối với Đông Nam Á đã chứng minh cho thấy tính

đa dạng văn hóa đặc biệt mà khu vực này sở hữu Sự gặp gỡ, tương tác và ảnh hưởng lẫn nhau của bốn làn sóng này theo thời gian đã tạo thành hiện tượng tiếp biến văn hóa trong khu vực. Quá trình tiếp biến văn hóa diễn ra với cường độ và trường độ gia tăng, gắn chặt mối liên kết giữa các giá trị lịch sử, truyền thống trước đó với các giá trị mới được du nhập. Các giá trị kiến tạo nhân mạnh tính thống nhất, các giá trị kế thừa lại nhân mạnh cho thấy tính đa dạng của khu vực. Chính sự đa dạng đặc biệt của Đông Nam Á đã giúp cung cấp các “dữ liệu sống động nhất” cho sự đa dạng của một tổ chức liên chính phủ như ASEAN, nói theo George Yeo thì “ASEAN là biểu hiện tiếp theo của Đông Nam Á giàu tính lịch sử” (Mahbubani và SNG 2017: 33). Các giá trị kế thừa đóng vai trò quan trọng tương đương với các giá trị kiến tạo, bởi lẽ thấu hiểu lịch sử là con đường để khơi sâu sự hiểu biết của chúng ta đối với các mối quan hệ đa dạng và phức tạp, giúp chúng ta nhìn nhận về tính đa diện của sự khác biệt và thúc đẩy nhận thức tương đồng trên cơ sở thấu hiểu và khoan dung (Agbisit 2023). Thừa nhận vào vai trò bất khả phân li của các giá trị kế thừa trong việc hình thành bản sắc ASEAN là một hướng đi đúng đắn bởi nó cho thấy sự xem trọng bình đẳng như nhau trong đóng góp của bản sắc từng quốc gia - dân tộc đối với bản sắc chung của cả Cộng đồng ASEAN, mà thiếu đi dấu chỉ một mảnh ghép nhỏ cũng sẽ không trọn vẹn. Song, cần chọn lọc trong số các giá trị kế thừa, xác định đâu là những giá trị cần gìn giữ, bảo tồn và phát huy để trụ vững trong xu thế toàn cầu hóa với những biến động khôn lường, và đâu là những giá trị đã không còn phù hợp, thậm chí là thoái bộ và gây cản trở đối với nỗ lực xây dựng bản sắc của toàn thể Cộng đồng ASEAN, để từ đó điều chỉnh, hoặc bài trừ khi cần thiết.

Trong công trình của mình, Ban Thư ký ASEAN đã đưa ra một lập luận thuyết phục

khi cho rằng quá trình này tạo điều kiện cho sự phát triển của một “cộng đồng đa nguyên” (pluralistic community) ở Đông Nam Á, vừa có khả năng thích ứng và tự cường, vừa trân trọng và tôn trọng sự đa dạng. Nói cách khác, sự đan xen của hai nhóm giá trị đã đưa tính đa dạng trở nên hiển hiện, thống nhất cao và một phần hạn chế được các thách thức về chia rẽ do khác biệt. Cũng có một số học giả khác cho rằng, bản sắc ASEAN có cơ sở hình thành bao quát hơn. Đơn cử như quan điểm của Acharya cho rằng bản sắc ASEAN được hình thành từ 05 nguồn chính: i. chủ nghĩa dân tộc, ii. tôn giáo, iii. chuẩn mực văn hóa, iv. mô hình nhà nước kiến tạo phát triển và v. chủ nghĩa khu vực (2017: 27).

Trước tiên, chủ nghĩa dân tộc đề cập đến một hệ tư tưởng, một tình cảm, một hình thức văn hóa, hoặc một phong trào tập trung vào quốc gia hay dân tộc (Trần Nam Tiến 2015). Người dân có xu hướng đề cao giá trị dân tộc mình. Tuy nhiên, theo Acharya (2017: 27), khác với sự cạnh tranh quyền lực tại châu Âu, chủ nghĩa dân tộc Đông Nam Á là sản phẩm của công cuộc đấu tranh chống thực dân phương Tây. Động lực chống lại kẻ thù chung này cung cấp lời giải lịch sử tạo nên sự gắn kết giữa các quốc gia thành viên bất chấp sự khác biệt về chủng tộc, tôn giáo và ý thức hệ. Nhờ đó, các căng thẳng biên giới tại khu vực không bùng nổ thành “xung khắc bản sắc” (identity conflicts) hay “bài trừ lịch sử” (history controversies) nghiêm trọng như ở Đông Bắc Á hay Nam Á. Thậm chí, ở một chừng mực nhất định, sự cạnh tranh trong tầm kiểm soát còn thúc đẩy tính giao thoa và tạo nên sự đa dạng cần thiết để cấu thành bản sắc ASEAN sau này.

Hai là, bức tranh tôn giáo của Đông Nam Á là đại diện tiêu biểu cho tinh thần “thống nhất trong đa dạng”. Dưới góc nhìn văn hóa và tôn giáo, xã hội Đông Nam Á có sự phức tạp và đa nguyên nhưng đồng thời chia sẻ sự hòa hợp đáng kể xuyên suốt tiến trình lịch

sử, trở thành chất liệu quan trọng để định hình bản sắc ASEAN về sau. Đông Nam Á là khu vực hiếm hoi trên thế giới có đa số các tôn giáo lớn cùng tồn tại như Phật giáo, Hồi giáo, Công giáo, v.v, nhưng điều này không dẫn tới những mâu thuẫn lớn giữa các quốc gia. Các tôn giáo tại Đông Nam Á, kể cả Hồi giáo, có “sự ôn hòa và khoan dung” hơn nhiều so với bán đảo Ả Rập. Tại Đông Nam Á, có rất ít bằng chứng về “sự va chạm giữa các nền văn minh” đã xảy ra (Acharya 2017: 28), mà còn chứng kiến những chuyển động mang tính “kiến tạo xã hội liên tục” để tạo tiền đề cho những hạt giống bản sắc chung nở rộ (ASEAN 2020: 18). Sự vận động tôn giáo của Đông Nam Á qua các phân kỳ lịch sử, với cơ tầng văn hóa bản địa lâu đời cộng hưởng với quá trình giao lưu, tiếp biến với văn hóa Trung Hoa, Ấn Độ, Ả Rập, Ba Tư (thời cổ, trung đại) và phương Tây (cận/ hiện đại), đã tác động đến bản chất và biểu hiện của bản sắc ASEAN sau này.

Ba là, các chuẩn mực văn hóa có ý nghĩa quan trọng trong việc hợp thành bản sắc ASEAN bởi chúng là công cụ giúp “điều chỉnh các ý tưởng phổ quát của phương Tây” theo đặc thù của khu vực địa phương. Những quan niệm thường được biết đến như “giá trị Á Đông” như chủ nghĩa cộng đồng, đề cao lợi ích tập thể hơn cá nhân, xu hướng coi trọng người cầm quyền, v.v có nguồn gốc từ Đông Bắc Á và cả Đông Nam Á. Nhưng những chuẩn mực văn hóa này không phải đồng nhất ở mọi quốc gia và không hiện diện ở toàn khu vực như một thể thống nhất bởi chịu những tác động từ sự khác biệt về tôn giáo, chính trị và phương pháp tiếp cận kinh tế của mỗi chủ thể.

Bốn là, mô hình “nhà nước kiến tạo phát triển” đang trở nên phổ biến trong khu vực Đông Nam Á khi bước vào giai đoạn hậu Chiến tranh Lạnh và vẫn duy trì trong thời kỳ tăng cường hội nhập sâu rộng như hiện nay. Mô hình này là tác nhân đóng góp vào thành tựu phát triển kinh tế rực rỡ ở Nhật

Bản, Hàn Quốc, Hong Kong, Đài Loan và Singapore. Đặc trưng cơ bản của nó là sự nhân mạnh vào vai trò chủ đạo của nhà nước để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, từ đó hình thành cầu nối về văn hóa, chính trị và an ninh trong khu vực, thiết lập nền tảng cần thiết cho quá trình phát triển của ASEAN. Mô hình này giúp tạo được sự hài hòa và “trung lập” bởi nó không mang tính chất của nhà nước tư bản chủ nghĩa hay xã hội chủ nghĩa, mà là một mô hình quản trị hướng tới sự hài hòa của yếu tố giai cấp lẫn chế độ (Vũ Công Giao 2017).

Cuối cùng, Acharya cho rằng bản sắc ASEAN không thể thiếu sự tham gia của “chủ nghĩa khu vực” (regionalism). Tác giả lập luận, chính chủ nghĩa khu vực là yếu tố then chốt làm trung gian cho các luồng ý tưởng ra vào Đông Nam Á, hạn chế tính loại trừ và xung đột nhau hơn. Người Đông Nam Á cổ đại vốn không tưởng tượng mình là một phần của khu vực, ý thức về bản sắc đó phát triển muộn hơn nhiều (Acharya 2017: 29-30). Sự ra đời của ASEAN có ý nghĩa quan trọng bởi nó thiết kế nên một cấu trúc mới của chủ nghĩa khu vực (chủ nghĩa khu vực kiểu mới).

Tựu trung, dù có nhiều cách tiếp cận khác nhau, song, nỗ lực lý luận về bản sắc ASEAN có điểm giao ở những nội dung chính yếu như sau:

i. Quá trình phân tích, lý luận về bản sắc ASEAN là một quá trình “dẫn giải” (narrative) để từng bước làm rõ tính trừu tượng và nắm bắt các đặc tính chủ yếu qua thời gian hơn là quá trình “định nghĩa” (definition) cụ thể để đưa ra nội hàm của nó.

ii. Tới nay, việc xây dựng và lan tỏa bản sắc ASEAN vẫn là một nỗ lực đang tiến triển, liên tục được cập nhật, bổ sung, điều chỉnh và làm rõ các phương diện đa dạng của bản sắc ASEAN trong mối tương quan với các trụ cột của Cộng đồng ASEAN.

iii. Quá trình xây dựng và lan tỏa bản sắc ASEAN là quá trình đòi hỏi sự hợp lực, chung tay của nhiều chủ thể, nhiều lĩnh vực, đảm bảo tính linh hoạt, bao trùm và toàn diện để tìm kiếm điểm giao tương đồng.

iv. Cấu phần hợp thành bản sắc ASEAN có tính đa dạng rõ rệt, có sự giao thoa, tiếp biến, đồng quy và hòa hợp giữa cơ tầng văn hóa bản địa và các “làn sóng văn hóa” từ bên ngoài khu vực diễn ra qua các phân kỳ lịch sử khác nhau.

v. Với việc nhấn mạnh vào yếu tố bản sắc trong quá trình định hình quan hệ nội khối, lý thuyết kiến tạo, trong chừng mực nhất định, có thể được xem là nền tảng cho nhận thức và hành động xây dựng Cộng đồng ASEAN (Nguyễn Vũ Tùng 2005: 105). Lý thuyết kiến tạo củng cố mối quan hệ tương hỗ và tạo ra “cảm nhận về chúng ta” (the we-feeling) trong ASEAN để từ đó hình thành tiền đề cho những “mẫu số chung” trong quá trình kiến thiết cộng đồng.

2.2. Mối tương quan giữa bản sắc và cộng đồng

Phân tích về mối tương quan giữa hai yếu tố - bản sắc và cộng đồng - là nỗ lực quan trọng để góp phần giải đáp câu hỏi: Củng cố bản sắc và xây dựng cộng đồng có quan hệ gì với nhau? Nhận thức về bản sắc phản ánh trình độ nhận thức cao của con người, bởi đó là một quá trình phản tư phức tạp để tiếp cận được nội hàm của bản sắc. Bản sắc của con người là “một tập hợp các ý nghĩa” khác nhau gắn với sự đa dạng về vai trò mà con người đảm nhiệm trong cấu trúc xã hội, nơi mà họ sống, lao động, học tập và cạnh tranh lẫn nhau (Burke và Stets 2009: 3). Bản sắc cũng phân cấp theo cấp độ của chủ thể: cá nhân, cộng đồng, quốc gia - dân tộc. Song, đầu được nhìn nhận ở cấp độ nào thì bản sắc là sự phản ánh tính đặc trưng, sự độc nhất của chủ thể dựa trên các đặc tính vật lý, các giá trị và khuôn mẫu hành vi. Bản sắc được kiến tạo từ trong bối cảnh xã hội,

được hợp thành từ lý tính với xã hội hóa, các chuẩn tắc và thể chế (Acharya 2017: 26). Sự kiến thiết bản sắc không tách rời khỏi những ràng buộc về văn hóa và lịch sử. Những ràng buộc này không hạn định, mà trái lại còn thúc đẩy hình thành những tương tác xã hội đa dạng, giúp dung nạp và gắn chặt vào mục tiêu và lợi ích chung để củng cố bản sắc ở tầng sâu (ASEAN 2020: 14).

Bản sắc không chỉ thuộc về phạm vi cá nhân mà còn là chất liệu thiết yếu định hình cộng đồng. Quá trình nhận thức về bản sắc khi này còn trở nên sâu sắc và phức tạp hơn bởi nó không chỉ đòi hỏi sự phản tư vào một chủ thể, mà đòi hỏi chủ thể đó phải chia sẻ cảm nhận về bản sắc chung trong tập thể để từ đó có thể xây dựng được một cộng đồng thực sự, hợp thức hóa sự hợp tác ở cấp độ quốc gia hay quốc tế, và đưa ra sự biện minh phù hợp đối với hành động của tập thể (Acharya 2017: 26). Để duy trì sự liên kết, mỗi thành viên phải ý thức về sự thuộc về và thừa nhận tính tương thuộc giữa lợi ích cá nhân với lợi ích chung của tập thể. Khi đó, cộng đồng được gắn kết bởi những giá trị cảm xúc và tư cách nhóm, xác lập ranh giới phân định rõ rệt giữa “ta” (người trong cộng đồng) và “họ” (người ngoài cộng đồng).

Khi phóng chiếu những lập luận này vào hệ thống quan hệ quốc tế hiện đại, nhu cầu định hình và thể hiện tính ưu việt về bản sắc không chỉ là công việc “bút chiến” diễn ra trên công luận và diễn đàn tri thức khoa học, mà đó còn là nguồn cơn thường trực cho những mâu thuẫn về tính chính danh và sự độc lập của chủ quyền văn hóa. Các quốc gia đều cố vũ và biện luận cho vai trò đích đáng gắn với quyền sở hữu tất yếu của mình đối với văn hóa, bởi nó phân định được tính độc nhất của một chủ thể trong hệ thống quan hệ quốc tế không ngừng thay đổi và tái cấu trúc. Bất chấp động cơ của lịch sử và tiền lệ của nét tương đồng về nhiều mặt, những mâu thuẫn của Trung Quốc - Đài Loan, Triều Tiên - Hàn Quốc, “lò lừa” tại

Trung Đông hay những ranh giới bản sắc mỏng manh ở Trung và Tây Á sau khi Liên Xô sụp đổ, tất cả đều là minh chứng biểu thị cho nhu cầu cố kết tính chính danh thông qua văn hóa. Văn hóa, theo Samuel Huntington, giờ đã trở thành một nguồn của xung đột trong xu hướng chuyển dịch thế cân bằng giữa các nền văn minh và hệ quả có thể là “sự va chạm giữa các nền văn minh” để giành lấy sự công nhận về “tính ưu việt toàn diện” (Huntington 2018: 71).

Trong quan hệ liên quốc gia, nhận thức về bản sắc chung là điều kiện tiên quyết để kết nối những chủ thể có nền văn hóa chiến lược và tư duy khác biệt. Rumelili (2010: 252) lập luận rằng, mối quan hệ trong cộng đồng dựa trên sự tương đồng về niềm tin và bản sắc giúp củng cố cho một trạng thái hòa bình ổn định (chứ không mong manh, lỏng lẻo) của chính cộng đồng đó. Đồng thời, Rumelili (2010: 253) cũng chỉ ra, những cộng đồng liên quốc gia còn giúp củng cố và lan tỏa giá trị, chuẩn mực quốc tế thông qua việc xác lập và quy định các điều kiện cụ thể cho thành viên của cộng đồng. Từ góc độ tiếp cận này, nỗ lực kiến tạo một hệ bản sắc có ý nghĩa vạch ra một mẫu số chung trong bài toán kết nối các thành viên cộng đồng.

Sự hình thành bản sắc từ những phân tử rời rạc và những liên kết yếu của một cộng đồng đa dạng không phải tự nhiên mà có. Đó là một quá trình không ngừng tái tạo, tái phân phối về quyền lực lẫn tài nguyên, thông qua đàm phán giữa các thành viên nội bộ và cả những tương tác phức tạp với những chủ thể bên ngoài mà từng bước tạo nên sự đồng thuận và liên kết từ nhiều điểm chung. Để làm rõ cho luận điểm này có thể nói đến vấn đề biên giới. Bản thân vấn đề biên giới chủ quyền chính là một trong những động lực đưa tới niềm tin về sự cần thiết để liên kết các quốc gia thành một cộng đồng, một kiểu “bản sắc chính trị” mà các quốc gia cảm thấy cần thiết phải cùng nhau thiết kế để cùng bảo vệ an ninh của nhau.

Như Severino chỉ ra, bảo đảm chủ quyền quốc gia và thực hành quy tắc không can thiệp được xem là những nhân tố cơ bản đưa các nước xích lại gần nhau chống lại áp bức và cường quyền (Severino 2000). Điều này cho thấy, hướng tiếp cận nội hàm về “bản sắc” cần vượt qua sự hạn định bó hẹp trong các vấn đề trừu tượng như tôn giáo, văn hóa, ý thức hệ hay xã hội. Bởi công thức thiết kế cho bản sắc chung của một cộng đồng đa quốc gia cũng có thể khởi phát từ những nhu cầu hết sức thực tế để tồn tại và tự chủ. Qua thời gian, những nhu cầu này trở thành chất keo gắn chặt các nước thành viên của cộng đồng, trở thành một thứ “bản sắc chiến lược” vạch ra con đường phát triển và lựa chọn hành động của cộng đồng ấy như một khối tổng thể. Do vậy, tiếp cận mối tương quan bản sắc trong xây dựng cộng đồng cần nhìn nhận bản sắc như một “tổng hợp năng động, đa tầng và đa chiều kích” (Saaida 2023: 50) giúp định nghĩa rõ hơn sự hiện diện của cộng đồng. Trong cộng đồng đa quốc gia, quá trình tương tác dựa trên bản sắc khó tránh khỏi những xu hướng cục bộ. Đó là xu hướng biểu hiện bởi sự trỗi dậy của những phân tử cá biệt xem xét vấn đề bản sắc chung từ lăng kính hẹp hòi, giản đơn, chiết trung, dẫn tới nhen nhóm nguy cơ chia rẽ và mâu thuẫn. Trong nội bộ từng quốc gia thành viên, vấn đề hòa hợp dân tộc và dung hòa những nhóm khác biệt về tôn giáo, chủng tộc, lập trường chính trị vốn đã đặt ra những thách thức không nhỏ. Thách thức đó đối với một cộng đồng, nơi tập hợp nhiều quốc gia khác nhau, càng trở nên nan giải. Nhận thức về bản sắc khi này trở nên cách biệt và bị va chạm giữa những nhóm đối tượng với cách tiếp cận về bản sắc của riêng mình, không ít trong số đó trở nên cực đoan và theo đuổi chủ nghĩa biệt lệ. Thực tế này càng trở nên phức tạp hơn khi xu thế toàn cầu hóa và Cách mạng Công nghiệp 4.0 đang thúc đẩy tính chất phụ thuộc trong cộng đồng quốc tế và đồng thời đặt ra yêu

cầu cấp thiết về sự độc lập bản sắc trước làn sóng thông tin gây xói mòn ranh giới tự chủ văn hóa và tư duy chưa từng có. Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, bảo hộ mậu dịch, ly khai và chống đối - tất thảy đều là biểu hiện cho thực tế đang đề cập. Câu hỏi làm sao để giải quyết được bài toán bản sắc khó nhằn này trong cộng đồng các quốc gia trở thành một tiêu điểm lý luận không thể gạt qua. Học giả Menocal cho rằng lời đáp cho câu đố này đến từ câu chuyện thể chế. Cần phải định hướng sự phát triển bản sắc dựa trên khuôn khổ thể chế để kiểm soát sự tự phát và đưa bản sắc của cộng đồng đi vào một quỹ đạo bền vững, có lộ trình rõ ràng và phục vụ cho mục đích phát triển bao trùm của tập thể, không để ai bị bỏ lại phía sau và cũng không “lề hóa” (marginalization) bất cứ ai. Lập luận của Menocal chỉ ra, sự năng động từ nhà nước và cách thức tổ chức thể chế hiệu quả (chính thức và không chính thức) đều có tác động đến việc định hình bản sắc chung, khiến bản sắc trở nên hiển hiện và có lẽ lối, cũng như cho phép các “bản sắc hẹp” (của các nhóm xã hội riêng lẻ) cùng tồn tại hoặc chuyển hóa với những “bản sắc rộng” (của cộng đồng nói chung). Từ đó, mở đường cho một hệ thống chính trị bao trùm và rộng mở (Menocal 2021: 30). Cũng từ đây, có ít nhất hai vấn đề có thể đúc kết từ phân tích của Menocal: (i) bản sắc có thể can dự vào các hoạt động chính trị và chi phối chính sách đối ngoại của các chủ thể trong quan hệ với các chủ thể khác trong cộng đồng; (ii) bản sắc vừa đóng vai trò là chất keo giúp cố kết quan hệ giữa các thành viên trong cộng đồng, vừa có thể là căn nguyên và phương tiện khuếch đại nguy cơ chia rẽ, xung đột và xu hướng cục bộ giữa các thành viên. Vì vậy, để xây dựng và củng cố cộng đồng đa quốc gia đòi hỏi phải thiết kế cấu trúc bản sắc có tính bao trùm, rộng mở, bảo đảm logic về mặt khoa học và định hướng sự phát triển có hệ thống dựa trên thể chế minh bạch, nhờ đó lan tỏa tốt hơn nhận thức ở cấp

độ cá nhân lẫn tập thể đối với bản sắc trong cộng đồng.

2.3. Củng cố Cộng đồng ASEAN thông qua lan tỏa nhận thức về bản sắc ASEAN

Sự đa dạng của khu vực Đông Nam Á tạo ra “tác động kép”, vừa là thuận lợi, vừa là khó khăn đối với việc xác định bản sắc chung cốt lõi của khu vực nói chung, ASEAN nói riêng.

Năm 2015, khi tuyên bố thành lập Cộng đồng ASEAN dưới nhiệm kỳ Chủ tịch của Malaysia, ASEAN đã trải qua gần một nửa thế kỷ kể từ khi thành lập để đạt được cột mốc này. Từ phương diện bản thể luận và nhận thức luận, Cộng đồng ASEAN là một cộng đồng trừu tượng có được thông qua nhận thức và lý luận. Có thể xem nó là một “thành tựu” trong quá trình xây dựng tổ chức và khu vực, đó là một dạng thức phản ánh “cấp độ” của sự gắn kết giữa công dân, doanh nghiệp, và nhà nước của các quốc gia thành viên để “quản trị được sự cân bằng giữa lợi ích quốc gia và lợi ích chung của khu vực” (ASEAN 2023: 22). Sự phát triển và tính chính danh của Cộng đồng ASEAN có liên quan mật thiết với cách mà người dân trong chính cộng đồng đó nhận thức về bản sắc của ASEAN. Trong đó, họ không chỉ thấy mình như một cá thể người, một công dân thuộc về một quốc gia, mà còn là một công dân của Cộng đồng ASEAN - một cộng đồng với tính đa dạng đáng kể nhưng thống nhất với nhau về lợi ích, tầm nhìn và khát vọng chung, cùng vượt qua các rào cản khác biệt để hướng tới sự ổn định và thịnh vượng, chia sẻ cơ hội và lợi thế lẫn nhau đúng với thông điệp “Một Cộng đồng với cơ hội dành cho tất cả” (ASEAN: A Community with Opportunities for All).

Trên cơ sở thừa nhận mối quan hệ tương hỗ giữa cộng đồng và bản sắc ASEAN, nhiệm vụ đặt ra là tạo động lực để người dân thấy được lợi ích mà Cộng đồng ASEAN

mang lại đối với lợi ích của họ và cộng đồng xung quanh, tức là phải tăng cường củng cố “cảm nhận về chúng ta” (the we-feeling) để giúp tạo ra môi nối gắn kết cá nhân với cộng đồng, cá thể với tập thể, thúc đẩy nhận thức mạnh mẽ hơn về bản sắc chung, mở đường theo đuổi các giải pháp lan tỏa nhận thức về bản sắc ASEAN để củng cố sự tự cường và bền vững của Cộng đồng ASEAN từ bên trong. Bởi vì Cộng đồng ASEAN được xây dựng dựa trên ba trụ cột chính thức (Chính trị - An ninh, Kinh tế, Văn hóa - Xã hội), nên nhận thức về bản sắc ASEAN cũng phải có sự tương quan với mỗi trụ cột trong Cộng đồng này.

Đối với Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN: Bản sắc ASEAN trong các hoạt động chính trị - an ninh được phản ánh trong việc theo đuổi thực hiện “Phương cách ASEAN”. Theo đó, các chuẩn tắc trong “Phương cách ASEAN” tập hợp cả ưu nhược điểm của tổ chức này và nó tập hợp các giá trị tương đồng và bản sắc chung của ASEAN, tạo dựng sự tin cậy đa phương cũng như làm sâu sắc hơn quan hệ giữa các bên thông qua sự tương tác thường xuyên (Howe và Park 2017: 2). Các giá trị kiến tạo đã góp phần định hình nên “Phương cách ASEAN” với những tính chất điển hình, lấy trung tâm là cơ chế đồng thuận và không can thiệp trong quan hệ nội khối (Heller 2005: 128). “Phương cách ASEAN” được phát triển liên tục qua thời gian và không ngừng khẳng định vai trò như “nền tảng then chốt” cho sự hợp tác và liên kết khu vực, phản ánh sự bình đẳng về vị thế giữa các nước, đảm bảo không một quốc gia thành viên nào “bị gạt ra ngoài lề” và khuyến khích vai trò chủ thể của các bên “trong quá trình thực hiện quyết sách” của ASEAN như một thực thể chính trị quan trọng (Trần Việt Thái 2017). Những cơ chế đặc thù do “Phương cách ASEAN” mang lại đã thiết lập nên chuỗi giá trị cốt lõi, “tạo ra bản sắc riêng của ASEAN” trong các vấn đề an ninh

- chính trị của khu vực. Đồng thời, nó cũng thể hiện được bản sắc của ASEAN trong quan hệ với các nước ngoài khu vực, đặc biệt là những nước lớn. Khu vực Đông Nam Á thu hút sự quan tâm và trở thành tâm điểm cạnh tranh giữa các đại cường do tiềm năng lợi ích và vị trí địa - chiến lược then chốt. Trong hoàn cảnh đó, ASEAN, với phương cách điển hình của mình, đã tích cực sử dụng các cơ chế nhằm điều hòa quan hệ căng thẳng giữa các nước lớn, “bôi trơn” quá trình tương tác thông qua “tham vấn, thuyết phục, và đối thoại” để củng cố sự tin cậy chiến lược, qua đó gia cố vai trò trung tâm của ASEAN trong các vấn đề khu vực và thế giới. Bản sắc ASEAN trong Cộng đồng Chính trị - An ninh được phản ánh thông qua những cơ chế do ASEAN dẫn dắt, điển hình như Diễn đàn Khu vực ASEAN (ASEAN Regional Forum - ARF) hay Hội nghị cấp cao Đông Á (East Asia Summit - EAS). nỗ lực của ASEAN đã thúc đẩy sự tin cậy chiến lược của các nước lớn để đưa các vấn đề nhạy cảm vào các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc ngoài lề, tạo môi trường cởi mở để tìm kiếm hướng đi chiến lược hài hòa lợi ích các bên. Tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 57 diễn ra tại Vientiane (Lào), Ngoại trưởng Antony Blinken và đồng cấp Trung Quốc Vương Nghị đã tham gia vào cuộc thảo luận dài 80 phút, trao đổi về các vấn đề bất ổn tại Trung Đông trên tinh thần “cởi mở và hiệu quả”, nhất trí về việc duy trì trạng thái ổn định và thiết lập trật tự dựa trên luật lệ để giải quyết những “điểm nóng” tồn đọng đáng lo ngại (Ban Tuyên giáo Trung ương 2024). Đây là một trong số nhiều minh chứng điển hình cho thấy các cường quốc đang tích cực tận dụng các cơ chế do ASEAN dẫn dắt để thông qua đó thiết lập “hành lang đối thoại” về các vấn đề trong lẫn ngoài khu vực. “Phương cách ASEAN” cũng được thể hiện trong quyết sách đối với các vấn đề an ninh nội khối, nổi bật trong đó là vấn đề an ninh con người.

Phân tích về tư duy chính sách của các thể hệ lãnh đạo ASEAN đã đưa một số học giả tới chỗ nhận định rằng các diễn ngôn về an ninh (“security discourse”) của ASEAN có xu hướng tiếp cận một cách truyền thống từ phương diện các chủ thể quốc gia hơn là vào người dân (Howe và Park 2017: 5). Do đó, xuất phát điểm về tư duy an ninh của ASEAN là đề cao tính độc lập của quốc gia - dân tộc hơn là sự bảo đảm an ninh cho người dân ở cấp độ cá nhân. Đến năm 2007, sự ra đời của Hiến chương ASEAN như một nỗ lực hợp hiến hóa hoạt động của tổ chức và việc thành lập Ủy ban Liên Chính phủ ASEAN về Nhân quyền (ASEAN Intergovernmental Commission on Human Rights - AICHR) đã thiết lập cột mốc quan trọng trong việc bổ sung, hoàn thiện hơn tư duy an ninh của ASEAN, trong đó, đặt vấn đề an ninh con người vào trung tâm của việc thực hành chính sách. Quá trình cải tiến nhận thức về vấn đề an ninh đóng góp quan trọng vào việc định hình Cộng đồng Chính trị - An ninh theo hướng toàn diện hơn, bước đầu xác lập được các nguyên tắc mang tính điển hình của ASEAN, đó là “lấy người dân làm trung tâm” (people-centred) và “hướng về người dân” (people-oriented) (ASEAN 2015: 5). Quan điểm của ASEAN đối với cuộc chính biến tại Myanmar được thể hiện thông qua Đồng thuận 05 điểm và khẳng định lập trường nhất quán đối với việc đề cao “lợi ích của người dân” để thúc đẩy giải pháp chính trị toàn diện, như tuyên bố Chủ tịch ASEAN đã khẳng định.

Yếu tố quan trọng đối với tất cả các bên là thúc đẩy điều kiện thuận lợi cho một cuộc đối thoại mang tính xây dựng giữa tất cả các bên liên quan nhằm tìm kiếm một giải pháp hòa bình cho cuộc khủng hoảng hiện nay vì lợi ích của người dân... đảm bảo công tác vận chuyển an toàn và kịp thời viện trợ nhân đạo cho những người cần giúp đỡ nhất (Quang Anh 2022). Cũng cần nói thêm, với khung lý thuyết của Adler và Barnett (1998:

37), Cộng đồng Chính trị - An ninh hiện nay của ASEAN vẫn đang là “một cộng đồng sơ khai” (và tất nhiên vẫn đang không ngừng có tiến triển tích cực kể từ thời điểm nhận định này được đưa ra) và ASEAN vẫn cần nỗ lực nhiều hơn để có kết “bản sắc chung” nhằm hóa giải sự thù địch của mình, hướng tới một cộng đồng phát triển ở cấp độ cao hơn (Nghiêm Tuấn Hùng 2016). Song, chính từ các nhu cầu thực tiễn về bảo đảm an ninh và củng cố vai trò trung tâm trong việc tháo gỡ các nút thắt địa - chính trị của khu vực, ASEAN đã đi đúng lộ trình để định hình một kiểu “bản sắc chính trị”, “bản sắc chiến lược” để tạo cơ sở thống nhất nhận thức và hành động trong nội khối, xác lập một cách tiếp cận độc đáo dựa trên cơ chế đồng thuận và “Phương cách ASEAN”.

Đối với Cộng đồng Kinh tế ASEAN: Với quy mô kinh tế không ngừng được mở rộng và hội nhập sâu rộng với nền kinh tế quốc tế, ASEAN đã vươn lên trở thành khối kinh tế lớn thứ năm thế giới với tiềm năng to lớn, có ảnh hưởng quan trọng đến chuỗi cung ứng toàn cầu và giữ tiếng nói lớn hơn trong các định chế kinh tế (World Trade Organization - WTO 2022). Trong điều kiện thuận lợi mở ra, ASEAN công bố sự thành lập của Cộng đồng Kinh tế ASEAN nhằm thúc đẩy gắn kết và hội nhập kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và xây dựng khả năng chống chịu trong ASEAN”, đặt tầm nhìn trở thành “một thị trường duy nhất và là cơ sở sản xuất chủ chốt của nền kinh tế thế giới”. Tuy nhiên, cơ hội và tiềm lực của một nền kinh tế ASEAN thống nhất vẫn còn bị bỏ ngỏ do sự chênh lệch giữa tầm nhìn và trở ngại trong thực tiễn triển khai. Tổ chức chính sách châu Á - Thái Bình Dương đã phân tích cho thấy những tiến triển “trì trệ” khi mức độ hợp tác ngay trong nội khối vẫn còn hạn chế so với các đối tác khác, bị chi phối bởi các lợi ích cá biệt trong quan hệ song phương của mỗi thành viên với các đối tác bên ngoài, tồn tại “đầy rẫy chông gai”

trong việc theo đuổi nền kinh tế tuần hoàn (WTO 2022). Nhưng với “Phương cách ASEAN trong kinh tế”, tổ chức này đang nỗ lực định hình lộ trình vượt qua trở lực theo cách của riêng mình. Bằng cách thừa nhận sự chênh lệch trong trình độ phát triển giữa các quốc gia thành viên, định hướng khu vực trở thành một thị trường thống nhất đặt dưới sự ràng buộc của cơ chế đồng thuận điển hình sẽ là một điều không khả thi với ASEAN. Do vậy, ASEAN đề cao tính linh hoạt, thừa nhận sự đa dạng và phát lộ một mô hình hội nhập kinh tế một cách tuần tự như đã xác lập trong Kế hoạch tổng thể đến năm 2025: (i) tự do lưu chuyển hàng hóa, (ii) tự do lưu chuyển dịch vụ, (iii) tự do lưu chuyển đầu tư, (iv) tự do lưu chuyển nguồn vốn, (v) tự do lưu chuyển lao động có kỹ năng, (vi) ưu tiên các lĩnh vực trọng điểm, (vii) nâng cao khả năng cạnh tranh nội khối và ngoại khối đối với các mặt hàng nông lâm của ASEAN. Với định hướng này, ASEAN phân biệt cơ chế hội nhập kinh tế của mình với Liên minh châu Âu, trong đó cho thấy tầm nhìn trung hạn sẽ không thiết lập liên minh hải quan với chính sách thương mại chung, cũng như sẽ không theo đuổi một thị trường thống nhất với sự hợp nhất chính sách vốn và lao động (EFSAS 2021). Động cơ cho hướng đi này là để ASEAN tạo được sự linh hoạt tốt nhất, thúc đẩy tính chủ động của các quốc gia thành viên, đề cao tinh thần “thân thiện và hợp tác” (amity and cooperation) nhằm xây dựng bản sắc kinh tế rõ nét cho mục tiêu hội nhập sâu rộng. Quỹ châu Âu về nghiên cứu Đông Nam Á đã phân tích cho thấy lợi ích chủ yếu của hướng đi này, đó là giúp nâng cao khả năng cân bằng và tính liên kết trong quan hệ kinh tế giữa ASEAN với các “đại cường kinh tế” trong khu vực và thế giới (EFSAS 2021). Với đặc tính mở và linh hoạt, Cộng đồng Kinh tế ASEAN mở ra được dư địa tiềm năng, thúc đẩy việc ký kết Hiệp định thương mại tự do (Free Trade Agreement -

FTA) với Úc, New Zealand, Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc. ASEAN đang từng bước hình thành bản sắc kinh tế của mình như “một điều phối viên” của hoạt động kinh tế ở hiện tại trước khi thật sự vươn lên trở thành “một nhà buôn có ảnh hưởng” trên thị trường toàn cầu. Minh chứng cho nỗ lực không ngừng của ASEAN là sự ra đời và hoạt động ngày một năng động, hiệu quả của các cơ chế hợp tác kinh tế do ASEAN dẫn dắt, điển hình như Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Regional Comprehensive Economic Partnership - RCEP), cơ chế đối thoại và hợp tác “ASEAN+X” với các quốc gia Đông Bắc Á (Trung Quốc - Nhật Bản - Hàn Quốc) cũng như các nước quan hệ đối tác chiến lược, quan hệ đối thoại với ASEAN. Dù vậy, liên kết nội khối vẫn còn lỏng lẻo do tư duy cục bộ và xu hướng bảo hộ, khiến các thành viên chưa sẵn sàng đan cài lợi ích chung sâu hơn. Để bứt phá, ASEAN cần chuyển đổi tư duy từ “thụ động tiếp nhận” sang “chủ động kiến tạo”, phát huy các giá trị đặc thù để định hình một “bản sắc kinh tế ASEAN”. Đây là nền tảng để tổ chức trở thành mắt xích chiến lược trong chuỗi giá trị toàn cầu, điều phối hiệu quả các dòng chảy kinh tế và không gian sáng tạo thương mại.

Đối với Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN: Bản sắc ASEAN đang được định hình rõ nét hơn bao giờ hết trong bức tranh văn hóa - xã hội được thêu dệt từ sự năng động, đa sắc màu của bản sắc các quốc gia - dân tộc trong khu vực. Việc định hình, duy trì và làm sâu sắc bản sắc ASEAN trong Cộng đồng Văn hóa - Xã hội đóng vai trò quan trọng bởi đó là xung lực để tạo ra “sự thay đổi sâu sắc trên tất cả các phương diện của đời sống xã hội, v.v. giải quyết được mặt trái của quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, từ đó, “mang đến sự phát triển hài hòa” trên cơ sở “lấy người dân làm trung tâm” (ASEAN 2020: 9). Sự hình thành nhận thức tương đồng về bản sắc

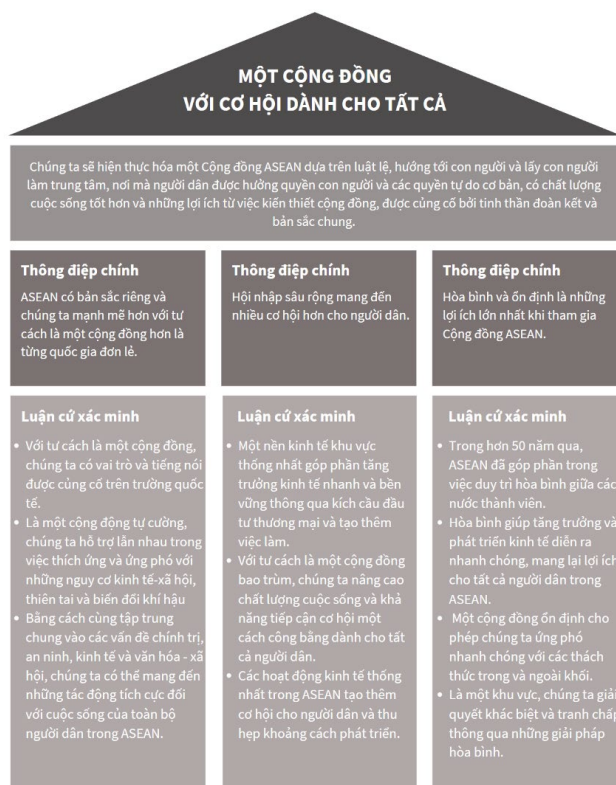
ASEAN trong mỗi người dân mới có thể tạo ra được sức mạnh tổng thể nhằm xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh hơn từ gốc rễ. Mahbubani và SNG (2017: 12) nói rằng, logic của lịch sử (với những bằng chứng không thể chối cãi về tính đa dạng, chồng lấp, khác biệt) lẽ ra đã tuyên đoán về sự thất bại của việc liên kết các dân tộc Đông Nam Á lại với nhau. ASEAN đã tạo ra một “phép lạ” khi tạo nên chính hòa bình cho một khu vực có tính khác biệt đến độ “khắc nghiệt” như vậy bởi: “Không có khu vực nào trên hành tinh của chúng ta lại cởi mở với những làn sóng lịch sử khác biệt như Đông Nam Á...” (Mahbubani và SNG 2017: 79).

ASEAN đã đưa các nền văn hóa và cách thức tổ chức lối sống xã hội khác biệt lại gần nhau, “chuyển sự đa dạng về văn hóa và sự khác biệt thành cơ hội phát triển thịnh vượng và công bằng trong một môi trường đoàn kết, tự cường và hòa hợp” (Vũ Tuyết Loan 2012). Trong “Hệ sinh thái hòa bình” do ASEAN tạo dựng, Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đã trở thành “trụ cột nhân văn” để định hình sâu sắc hơn nữa bản sắc ASEAN trong tâm thức của mỗi người dân, quốc gia - dân tộc. Bản sắc ASEAN trong cộng đồng này được thể hiện qua tinh thần “thống nhất trong đa dạng”, nghĩa là luôn công nhận về sự hiện diện phong phú và khác biệt tất yếu trong tập tục, lối sống, tôn giáo, chủng tộc, v.v. Song, không vì vậy tìm cách loại trừ lẫn nhau mà nuôi dưỡng tư duy “Tôn trọng và khoan dung”, cùng nhau phát triển. ASEAN đã thể chế hóa các quan điểm của mình để bảo vệ tốt hơn tinh thần “thống nhất trong đa dạng”. Việc chính thức thông qua Hiến chương ASEAN đã đặt nền tảng cho sự hợp hiến của Cộng đồng văn hóa - xã hội sau này, trong đó, Điều 2 của hiến chương đã đặt ra các nguyên tắc có ý nghĩa “sống còn” đối với bản sắc ASEAN, cụ thể

và trực tiếp hơn cả là: (i) Tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ và tôn giáo của người dân ASEAN, đồng thời nhân mạnh những giá trị chung trên tinh thần thống nhất trong đa dạng; (ii) Giữ vững vai trò trung tâm của ASEAN trong các quan hệ về chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội với bên ngoài, đồng thời vẫn duy trì tính chủ động (ASEAN 2007: 5).

ASEAN cũng đang tích cực chuyển đổi mô hình giáo dục, truyền thông và bồi dưỡng nhận thức thông qua nhiều nỗ lực mang tính hệ thống, tiếp cận đa cấp độ. Việc triển khai Kế hoạch tổng thể Cộng đồng qua các giai đoạn đạt được nhiều tiến bộ, vạch ra lộ trình rõ ràng hơn qua từng năm để lan tỏa bản sắc và tinh thần ASEAN. Hội nghị Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN, tính đến năm 2024, đã duy trì tổ chức được 31 lần, thể hiện sự kiên định và nỗ lực thống nhất trong nội khối để thúc đẩy tăng cường các giá trị ASEAN, linh hoạt hình thành các ưu tiên khác nhau trong điều kiện cụ thể. Năm 2024, với vai trò chủ tịch của Lào, ASEAN xác lập bốn ưu tiên nhằm củng cố Cộng đồng văn hóa - xã hội: (i) Văn hóa và Nghệ thuật; (ii) Hợp tác môi trường; (iii) Phụ nữ và Trẻ em; (iv) Y tế (Bộ Thông tin và Truyền thông 2024). Nỗ lực mang bản sắc ASEAN đến đông đảo cộng đồng cũng được thể hiện rõ nét qua Kế hoạch tổng thể về truyền thông của ASEAN (2018-2025). Trong kế hoạch này, Ban Thư ký ASEAN đã đề xuất mô hình “Ngôi nhà thông điệp bao trùm” để đề xuất các thông điệp chính yếu, thống nhất trong việc lan tỏa bản sắc ASEAN, xác định cụ thể các phương châm trong công tác tuyên truyền đến với người dân và xây dựng chiến lược, chiến thuật truyền thông về bản sắc ASEAN tương ứng với từng nhóm đối tượng (ASEAN 2023: 31). Mô hình này được thể hiện như sau:

Sơ đồ 2: Mô hình “Ngôi nhà thông điệp bao trùm” của ASEAN



(ASEAN 2023: 32)

Trong mô hình này, tầm nhìn của ASEAN là trở thành “Một cộng đồng với cơ hội dành cho tất cả”, thể hiện ở phân chóp đỉnh của ngôi nhà. Tầm nhìn này phản ánh cách tiếp cận bao trùm của ASEAN so với các giai đoạn trước khi cộng hưởng vai trò của nhiều đối tượng và thành phần trong xã hội, tái khẳng định cam kết lấy người dân làm trung tâm và truyền đi thông điệp tích cực giúp khuyến khích cảm nhận của mỗi người như một phần không thể thiếu trong ngôi nhà chung ASEAN. Để trụ vững cho mái nhà cần có ba trụ cột tương ứng với ba thông điệp chính thể hiện trong sơ đồ. Ba trụ cột thông điệp này cho thấy ưu tiên của ASEAN trong thiết kế thông điệp về xây dựng và phát triển tổ chức: (i) Thúc đẩy bản sắc chung và sự kết nối, (ii) Tăng cường hội nhập và hợp tác, (iii) Hòa bình và ổn định vừa là động lực, vừa là mục tiêu và lợi ích đối với ASEAN và đối tác.

3. Kết luận

Kiến tạo bản sắc, dẫn ở cấp độ cá nhân hay cộng đồng, đều đòi hỏi một quá trình diễn tiến liên tục, không ngừng kiến tạo, điều chỉnh. Với một cộng đồng đa dạng đáng kể như ASEAN, quá trình nhận thức và kiến tạo bản sắc càng đòi hỏi nhiều hơn sự chung tay trong toàn hệ thống chính trị và xã hội, cần giáo dục khơi dậy trong mỗi người dân ASEAN cảm nhận thuộc về cộng đồng. Bản sắc ASEAN là cội rễ giá trị, quyết định vị thế và ý nghĩa tồn tại của tổ chức trong cấu trúc địa – chiến lược của khu vực và toàn cầu. Bản sắc ASEAN cần được nhìn nhận là một biến số không thể thiếu trong mọi nỗ lực tính toán chiến lược, thiết kế chính sách và giải quyết bài toán chính trị, kinh tế, thương mại, văn hóa – xã hội của ASEAN. Bằng việc tiếp cận có cấu trúc các cơ sở lý thuyết khoa học và thực tiễn, bài viết đúc kết một số ý kiến trọng tâm sau:

Thứ nhất, bản sắc ASEAN là một cấu trúc phức hợp không ngừng vận động và phát triển, kết hợp biện chứng giữa các “giá trị kế thừa” và “giá trị kiến tạo”. Trong khi các giá trị kế thừa đã góp phần chuyển hóa đặc điểm đa dạng của các cộng đồng trong khu vực Đông Nam Á thành nền tảng xã hội mang tính tương hợp đầy sức sống thì các giá trị kiến tạo đã thúc đẩy hình thành những chuẩn mực quan trọng đối với ASEAN trong tư cách là một tổ chức liên quốc gia, một thực thể chính trị mang “Phương cách” của riêng mình, được thể hiện rõ trong các nguyên tắc của Hiến chương ASEAN.

Thứ hai, tính đa dạng của Cộng đồng ASEAN là một điểm mạnh có khiếm khuyết. Đó là những nghi kỵ, khác biệt và khoảng cách rất khó để liên kết thành một chỉnh thể. ASEAN không thể là một tổ chức được nhất thể hóa. Khi này, bản sắc ASEAN là chất keo liên kết thành mối nối thống nhất trong đa dạng, một hệ điều tiết quan trọng để thúc đẩy điểm đồng, hạn chế điểm dị và khuyến khích, nuôi dưỡng “cảm nhận về chúng ta” (we-feeling), thuyết phục các quốc gia và người dân rằng, một ASEAN bên nhau, một Cộng đồng ASEAN gắn kết mang lại lợi ích cho tất cả. Bài viết cũng lập luận rằng, bản sắc ASEAN không tìm cách và không thể thay thế bản sắc quốc gia, mà là một tầng nhận thức bổ sung để làm sâu sắc, đậm đà hơn bản sắc của các quốc gia.

Thứ ba, bản sắc ASEAN có liên quan mật thiết đối với nỗ lực định vị vị thế trung tâm và năng lực tự cường của ASEAN. Bài viết chỉ ra rằng một ASEAN vững vàng khi Cộng đồng ASEAN đoàn kết. Các cơ chế đa phương do ASEAN dẫn dắt không phải là những diễn đàn phô trương sức mạnh vật chất theo kiểu chính trị cường quyền, mà là một thành công thể hiện năng lực điều phối quan hệ với các đối tác lớn trong khu vực và quốc tế của ASEAN. Đó là một kiểu bản sắc tiên bộ mang chất riêng của ASEAN lấy tinh thần thống nhất trong đa dạng, khoan dung

trước khác biệt, kiến tạo cơ hội cho tất cả làm mỏ neo vững chắc trước những biến động, sóng lớn địa – chính trị toàn cầu.

Bên cạnh đó, cũng cần thừa nhận, việc kiến thiết bản sắc và Cộng đồng ASEAN vẫn đang trong giai đoạn “lấy đà”, và đối mặt với không ít thách thức lớn như:

(i) Còn tồn tại một khoảng cách tương đối lớn giữa định hướng, kế hoạch với thực tiễn triển khai các giải pháp cụ thể.

(ii) Sự chi phối bởi lợi ích trực tiếp và trước mắt của mỗi quốc gia khiến “Phương cách ASEAN” trở thành một lực cản trong quá trình đưa ra quyết định kịp thời trước những biến động phát sinh.

(iii) Các giải pháp lan tỏa bản sắc ASEAN vẫn đang hiện diện trên “bề mặt”, chưa có nhiều các cơ chế để tiếp cận “bề sâu”, chưa thể hiện rõ giá trị của ASEAN trong người dân, dẫn tới nhận thức thiếu sâu sắc trong một bộ phận xã hội.

(iv) Nguồn lực thể chế và vật chất vẫn chưa được đầu tư xứng đáng để phục vụ cho công tác tham vấn liên ngành, đưa tới sự chênh lệch và thiếu gắn kết trong việc thực thi Kế hoạch tổng thể phát triển Cộng đồng ASEAN.

Trong giai đoạn phát triển mới của Cộng đồng ASEAN sau 10 năm thành lập, để hiện thực hóa Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045 đã được thông qua, tổ chức cần có những điều chỉnh cấu trúc quan trọng để tái định hướng việc xây dựng, củng cố bản sắc ASEAN thêm vững mạnh hơn trước những yêu cầu, thách thức “vô tiền khoáng hậu”. Do giới hạn nhất định, bài viết này không thể phân tích cụ thể từng định hướng, song, đề xuất một số nội dung sau để làm tiền đề tiếp tục nghiên cứu, phát triển:

Một là, trước sự lan tỏa mạnh mẽ của làn sóng công nghệ 4.0 với trí tuệ nhân tạo (Artificial intelligence - A.I) là đột phá quan trọng, năng lực tự nhận thức đối với cấp độ cá nhân lẫn tổ chức trở nên cần kíp hơn bao

giờ hết. Không gian xây dựng bản sắc ASEAN sẽ mở rộng sang địa hạt mới như một tất yếu để không lạc nhịp với thời đại: Không gian số. Thực tế này đòi hỏi một Cộng đồng ASEAN gắn kết và tương tác dựa trên những chuẩn mực mới về đạo đức, kiến thức, kỹ thuật và pháp lý. Những câu hỏi lớn giờ đây đặt ra là: ASEAN sẽ làm gì để định vị bản sắc của mình và quản trị hiệu quả tuyên thông tin chủ đạo tích cực trước những tương tác trực tuyến mạnh mẽ giữa các quốc gia và người dân? Liệu có khả thi không để bổ sung thành tố mới về “bản sắc số ASEAN” vào cấu trúc nhận thức khoa học của bản sắc ASEAN hiện nay?

Hai là, năng lực tự chủ chiến lược và sức sống của bản sắc ASEAN là hai phạm trù có liên quan chặt chẽ, đòi hỏi cần có nhiều hơn những tiếp cận nghiên cứu về quan hệ này. Sự tự chủ chiến lược không chỉ nằm ở việc lựa chọn hành động về quân sự và tác chiến, mà còn là việc làm chủ đối với việc tự diễn giải câu chuyện của tổ chức và bảo vệ cách thức mà các chủ thể khách quan nhìn nhận, thấu hiểu về bản chất, sứ mệnh và giá trị của tổ chức đó. Một Cộng đồng ASEAN với bản sắc được bồi đắp, củng cố ngày một rõ nét là yêu cầu không thể thiếu để ASEAN trụ vững trước những thách thức, xuyên tạc từ bên ngoài, chống chịu với nguy cơ xói mòn chủ quyền nhận thức và các hệ giá trị cốt lõi lâu nay xây dựng và phát triển qua nhiều thế hệ.

Có thể kết luận rằng, bản sắc ASEAN liên tục vận động, phát triển trong sự tương quan sâu sắc với quá trình hình thành, lớn mạnh của Cộng đồng ASEAN. Bản sắc ASEAN đóng vai trò là hệ điều tiết nội sinh quan trọng để thúc đẩy những nhận thức tương đồng; là cầu nối để tạo nên tính thống nhất trong đa dạng; là hệ miễn dịch của tổ chức, giúp ASEAN và người dân của mình đứng vững trước những “bóng ma” của sự hoài nghi, xét lại và công kích. Nhờ bản sắc được nhận thức rõ nét của mình mà tổ chức ASEAN có thể bảo vệ nền tảng những giá trị

tiên bộ được kế thừa và kiến tạo qua nhiều thế hệ. Bản sắc ASEAN là chìa khóa cho một Cộng đồng ASEAN thịnh vượng, mở ra cánh cửa cho một tương lai chung hữu nghị, phát triển, mang cơ hội cho tất cả.

Tài liệu trích dẫn

- Acharya, Amitav. 2017. “The Evolution and Limitations of ASEAN Identity”. *ASEAN@50 Building ASEAN Community: Political-Security and Socio-cultural Reflections* 4: 25-38.
- Adler, Emanuel, Michael Barnett. 1998. *Security Communities*, Cambridge: Cambridge University Press
- Agbisit, Joanne. 2023. “A Regional Identity in the Making”. *The ASEAN Magazine*. Truy cập tháng 8 năm 2024. [https://theaseanmagazine.asean.org/article/a-regional-identity-in-the-making/#:~:text=They coalesced around the idea,enshrined in the ASEAN charter.](https://theaseanmagazine.asean.org/article/a-regional-identity-in-the-making/#:~:text=They%20coalesced%20around%20the%20idea,enshrined%20in%20the%20ASEAN%20charter.)
- Anwar, Dewi. 2023. “Constructing ASEAN Identity: Challenges and the Way Forward”. Pp. 42-45 in *ASEAN Identity: Now and Beyond* by ASEAN. Jakarta: ASEAN-Korea Cooperation Fund (AKCF)
- ASEAN. 2005. “Hiển chương ASEAN”. Công thông tin ASEAN. Truy cập tháng 8 năm 2024. <https://www.asean.org/wp-content/uploads/images/archive/AC-Vietnam.pdf>
- ASEAN. 2020. *The ASEAN: A Shared Identity*. Jakarta: ASEAN Socio-Cultural Community (ASCC) Department.
- ASEAN. 2023. *ASEAN Identity: Now and Beyond*. Jakarta: ASEAN-Korea Cooperation Fund (AKCF).
- Ban Tuyên giáo Trung ương. 2024. “Mỹ và Trung Quốc nhất trí về khu vực mà hai bên có thể tiếp tục hợp tác”. Trang tin Báo cáo viên. Truy cập tháng 8 năm 2024. <https://baocaovien.vn/tin-tuc/my-va-trung-quoc-nhat-tri-ve-khu-vuc-ma-hai-ben-co-the-tiep-tuc-hop-tac/144519.html>
- Bộ Thông tin và Truyền thông. 2024. “Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN: Bản sắc chung một khu vực”. *Tạp chí Thông tin và Truyền thông*. Truy cập tháng 9 năm 2024. <https://ictvietnam.vn/cong-dong-van-hoa-xa-hoi-asean-ban-sac-chung-mot-khu-vuc-66357.html>

- Burke, Peter, and Jan Stets. 2009. *Identity Theory*. New York: Oxford University Press.
- EFSAS. 2021. "The ASEAN Way: Regional Integration Processes and Limits to Integration in Southeast Asia". European Foundation for South Asian Studies. Truy cập tháng 8 năm 2024. <https://www.efsas.org/publications/articles-by-efsas/the-asean-way-regional-integration/>
- Heller, Dominik. 2005. "The relevance of the ASEAN Regional Forum (ARF) for regional security in the Asia-Pacific". *Contemporary Southeast Asian* 27: 123–145.
- Howe, Brendan, and Min Joung Park. 2017. "The Evolution of the 'ASEAN Way': Embracing Human Security Perspectives". *Asia-Pacific Social Science Review* 16: 1-15
- Huntington, Samuel. 2018. *Sự va chạm giữa các nền văn minh và sự tái lập trật tự thế giới*. Hà Nội: Nhà xuất bản Thế Giới.
- Mahbubani, Kishore, and Jeffery SNG. 2017. *ASEAN diệu kỳ: Vì một Cộng đồng ASEAN phát triển bền vững, và thịnh vượng*. Hà Nội: Nhà xuất bản Thế Giới.
- Menocal, Alina. 2021. "The Role of Identity in Shaping Prospects for More Inclusive Politics". *Korea Institute of Public Administration Public Policy Review* 2: 09-35.
- Nguyễn Hồng. 2013. "Bản sắc dân tộc và sự phát triển văn hóa". Tạp chí *Cộng sản*. Truy cập tháng 9 năm 2024 <https://www.tapchicongsan.org.vn/truyen-thong-hien-tai/-/2018/22547/ban-sac-dan-toc-va-su-phat-trien-van-hoa.aspx>.
- Nghiêm Tuấn Hùng. 2016. "Cộng đồng An ninh ASEAN: Từ lý thuyết đến thực tiễn". Cổng thông tin điện tử Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam. Truy cập tháng 8 năm 2024. <https://vass.gov.vn/hnht/pages/danh-sach-hoi-nghi-hoi-thao.aspx?ItemId=67&EventId=13>.
- Nguyễn Vũ Tùng. 2005. "Lý luận về bản chất hợp tác ASEAN". Tạp chí *Nghiên cứu Quốc tế* 01: 105-115.
- Phạm Đức Thành. 2002. "Chủ nghĩa khu vực Đông Nam Á và ảnh hưởng của nó tới sự hợp tác ASEAN-EU". Tạp chí *Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội* 18: 54-61.
- Quang Anh. 2022. "ASEAN kêu gọi giải pháp hòa bình cho cuộc khủng hoảng ở Myanmar". Thông tấn xã Việt Nam. Truy cập tháng 8 năm 2024. <https://www.vietnamplus.vn/asean-keu-goi-giai-phap-hoa-binh-cho-cuoc-khung-hoang-o-myanmar-post771346.vnp>.
- Rumelili, Bahar. 2010. "Interstate community-building and the identity/difference predicament". Pp. 253-280 in *Moral Limit and Possibility in World Politics*, edited by R. Price. Cambridge: Cambridge University Press
- Severino, Rodolfo. 2000. "Diversity and Convergence in Southeast Asia", keynote address, the Ninth Annual Conference of the Harvard Project for Asian and International Relations. Truy cập tháng 5 năm 2025. www.aseansec.org/3217.htm.
- Trần Nam Tiến. 2015. "Chủ nghĩa dân tộc (Nationalism)". Nghiên cứu Quốc tế. Truy cập tháng 9 năm 2024. <https://nghiencuuquocte.org/2015/02/04/chu-nghia-dan-toc/>.
- Trần Việt Thái. 2017. "Nguyên tắc đồng thuận đã tạo nên bản sắc của khối ASEAN". Thông tấn xã Việt Nam. Truy cập tháng 8 năm 2024. <https://www.vietnamplus.vn/nguyen-tac-dong-thuan-da-tao-nen-ban-sac-cua-khoi-asean-post459642.vnp>
- Vũ Công Giao. 2017. "Nhà nước kiến tạo phát triển: mô hình và triển vọng". Tạp chí *Tổ chức Nhà nước*. Truy cập tháng 8 năm 2024. https://tcnn.vn/news/detail/38326/Nha_nuoc_kien_tao_phat_trien_mo_hinh_va_trien_vongall.html.
- Vũ Tuyết Loan. 2012. "Tạo dựng bản sắc chung trong Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN". Tạp chí *Cộng Sản*. Truy cập tháng 9 năm 2024. <https://www.tapchicongsan.org.vn/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/17229/tao-dung-ban-sac-chung-trong-cong-dong-van-hoa--xa-hoi-asean.aspx>.
- WTO. 2022. "Kinh tế ASEAN: Thành tựu và thách thức". Trung tâm WTO và Hội nhập Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Truy cập tháng 8 năm 2024. <https://trungtamwto.vn/>